

Bản án số: 92/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 29/06/2026

Về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Tám
2. Bà Quách Thị Thu Hương

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Quách Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – An Giang: Không tham gia.

Trong ngày 29 tháng 06 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 141/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 137/2026/QĐHPT ngày 08 tháng 06 năm 2026.

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng Kiêm, sinh năm 1999. Có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: Ấp Minh Kiên A, xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Mãi, sinh năm 1993 Vắng mặt không lý do.

Địa chỉ: Ấp Minh Kiên A, xã U Minh Thượng, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 24/02/2026 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn bà Lê Thị Hồng Kiêm trình bày:

Tôi và ông Nguyễn Văn Mãi tự tìm hiểu yêu thương nhau cả hai tự nguyện đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương vào năm 2015 và có đăng ký kết hôn vào ngày 06/07/2018 tại UBND xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Quá trình chung sống được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống hôn nhân có

nhiều quan điểm không hợp nhau, nên dẫn đến bất đồng ý kiến, cuộc sống không hạnh phúc, đến năm 2021 thì vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Tôi xét thấy hôn nhân không hạnh phúc, nên tôi yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn Mãi.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung: 1/ Nguyễn Lê Kim Định, sinh ngày 30/08/2016 (nữ); 2/ Nguyễn Lê Kim Ngân, sinh ngày 05/12/2019 (nữ). Khi ly hôn tôi yêu cầu tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Mãi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không ai nợ chúng tôi. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay ông Nguyễn Văn Mãi không đến Tòa án và không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn Mãi đã được triệu tập đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn Mãi là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền*: Tranh chấp giữa nguyên đơn bà Lê Thị Hồng Kiểm, khởi kiện yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung với bị đơn ông Nguyễn Văn Mãi Đây là tranh chấp việc ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ kiện này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. *Về hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn Mãi và bà Lê Thị Hồng Kiểm, tự tìm hiểu yêu thương nhau rồi đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương vào năm 2015 và có đăng ký kết hôn vào 06/07/2018 tại UBND xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Thời gian đầu tương đối hạnh phúc, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà Kiểm cho rằng vợ chồng không hợp nhau, có nhiều quan điểm trái ngược nhau, nên dẫn đến bất đồng ý kiến, đến năm 2021 thì vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông Mãi và bà Kiểm là những mâu thuẫn thường gặp trong cuộc sống vợ chồng, đáng lẽ ra ông, bà phải tạo điều kiện góp ý, sửa chữa sai lầm khuyết điểm để hàn gắn tình cảm vợ chồng, xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dạy con chung, nhưng ở đây ông Mãi, bà Kiểm không làm được điều đó, mà lại sống ly thân nhau từ năm 2021 cho đến nay, làm cho mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích

hôn nhân không đạt được, do đó nghĩ nên cho bà Kiềm được ly hôn với ông Mãi là đúng theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]. *Về con chung*: Ông Nguyễn Văn Mãi và bà Lê Thị Hồng Kiềm có 02 con chung: 1/ Nguyễn Lê Kim Định, sinh ngày 30/08/2016 (nữ); 2/ Nguyễn Lê Kim Ngân, sinh ngày 05/12/2019 (nữ), hiện các con đang sống với bà Kiềm. Khi ly hôn bà Kiềm yêu cầu tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Mãi cấp dưỡng nuôi con. Nghĩ nên chấp nhận là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Định.

[5]. *Về tài sản chung, nợ*: Bà Kiềm cho rằng vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không ai nợ vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Khi nào có tranh chấp về tài sản chung, về nợ thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[6]. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm xin ly hôn*: Căn cứ vào Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bà Lê Thị Hồng Kiềm phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ tiền án phí tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu số 302404 ngày 06/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. bà Kiềm không phải nộp thêm. Ông Mãi không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, Điều 56, Điều 81,82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng Kiềm.

[1] Cho bà Lê Thị Hồng Kiềm được ly hôn với ông Nguyễn Văn Mãi.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn Mãi, bà Lê Thị Hồng Kiềm có 02 con chung: 1/ Nguyễn Lê Kim Định, sinh ngày 30/08/2016 (giới tính nữ); 2/ Nguyễn Lê Kim Ngân, sinh ngày 05/12/2019 (Giới tính nữ).

Giao 02 cháu: 1/Nguyễn Lê Kim Định, sinh ngày 30/08/2016 (giới tính nữ); 2/ Nguyễn Lê Kim Ngân, sinh ngày 05/12/2019 (Giới tính nữ) cho bà Lê Thị Hồng Kiềm tiếp tục nuôi dưỡng, ông Mãi không cấp dưỡng nuôi con do bà Kiềm không yêu cầu.

Ông Nguyễn Văn Mãi có quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

[3]. *Về tài sản chung, nợ*: Bà Kiểm cho rằng vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không ai nợ vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Khi nào có tranh chấp về tài sản chung, về nợ thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án khác.

[4]. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Căn cứ vào Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bà Lê Thị Hồng Kiểm phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ tiền án phí tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu số 302404 ngày 06/03/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. bà Kiểm không phải nộp thêm. Ông Mãi không phải nộp án phí.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Nguyễn Văn Mãi vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (Niêm yết) Bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Thị Thu Hương, Trần Văn Tám

Nguyễn Tấn Lợi

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;*
- *Viện kiểm sát ND Khu vực 6*
- *Phòng Thi hành án DS Khu vực 6;*
- *UBND xã nơi đăng ký kết hôn.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Tấn Đạt; Nguyễn Hoàng Hồ Nguyễn Tấn Lợi

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát ND H. U Minh Thượng;
- Chi cục Thi hành án DS H. U Minh Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Lợi